

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 04/02/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cả

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Đoàn Thị Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa : Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên .

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Văn M, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1973 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số 4/4 kiệt 98 đường Ngô Đức K, phường Thuận L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Bình (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; vợ: Nguyễn Thị Tuyết S (đã ly hôn) con: 01 con sinh năm 2009.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 17/3/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Bản án số: 08/2003/HSPT ngày 17/03/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế). Ngày 17/01/2009 được đặc xá về địa phương sinh sống.

- Ngày 06/9/2004, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (Quyết định số 33907/QĐ/XPHC).

Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2020 chuyển tạm giam từ ngày 29/7/2020 đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Tuyết S; địa chỉ: 417 Lê Duẩn, thành phố H. Vắng mặt

* *Người chứng kiến:*

- Ông Tống Phúc H, sinh năm 1963; địa chỉ: 63 Mai Thúc Loan, phường Thuận Th, thành phố H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 22/7/2020, Hồ Văn M điều khiển xe máy biển kiểm soát 75U1-5762 đi đến đường Trần Huy Liệu, phường Phú H, thành phố H mua ma túy để sử dụng. Tại đây, M gặp một người đàn ông (khoảng 50 tuổi, không rõ tên, nhân thân, lai lịch) đang đứng trên đường nên M nhờ người đàn ông này mua ma túy giúp thì người đàn ông này đồng ý và nói với M 01 viên ma túy có giá 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng). M đưa cho người đàn ông 360.000 đồng (Ba trăm sáu mươi nghìn). Người đàn ông này nói khoảng 15 phút sau đi đến gốc cây gần đó lấy ma túy để trong vỏ gói thuốc lá Zet. Khoảng 15 phút sau, M đến gốc cây gần đó như người đàn ông kia dặn thì có một vỏ thuốc lá Zet bên trong có 06 (Sáu) viên ma túy loại hồng phiến nên M cất giấu trong người và đi về nhà mình ở số 4/4 Kiệt 98 Ngõ Đức K, phường Thuận L, thành phố H.

Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, khi M cầm trên tay số ma túy vừa mua được, điều khiển xe biển số 75 U1-5762 đi đến đoạn đường trước nhà số 45 Đinh Tiên H, phường Thuận Th, thành phố H thì phòng cảnh sát cơ động Công an thành phố H kiểm tra phát hiện báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phối hợp lập biên bản bắt quả tang, thu giữ tất cả số ma túy nêu trên để xử lý về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) gói ni lông đựng 06 (Sáu) viên nén màu đỏ được niêm phong kín trong phong bì giấy của cơ quan Công an phường Thuận Th và băng keo trong, bên ngoài có dấu của Công an phường Thuận Th và chữ ký của điều tra viên Võ Phi Sơn và chữ ký của Hồ Văn M.

- 01 (Một) chiếc xe Atila màu trắng, biển kiểm soát 75U1-5762.

- 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ số Imei: 357342086590119.

Tại Bản kết luận giám định số 443/GĐ ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- 06 (Sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 0,5872g ma túy loại Methamphetamine.

Số ma túy còn lại sau khi giám định đã được cơ quan giám định hoàn lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục tạm giữ gồm: 0,3872g mẫu bột được nghiền từ 06 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định.

* Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy biển kiểm soát 75U1-5762, quá trình điều tra đã xác định xe do chị Lê Thị Phương đứng tên làm chủ sở hữu. Theo bị cáo Hồ Văn M khai chị Phương đã bán lại qua nhiều người, sau đó chị Nguyễn Thị Tuyết Slà vợ của bị cáo M mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ và cũng không có giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H triệu tập chị Sang và chị Phương lên làm việc để làm rõ nhưng không có mặt tại địa phương, không chứng M được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục tạm giữ xác M làm rõ và xử lý theo pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Hồ Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo M từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo M01 (Một) điện thoại di động Nokia mà xanh đã cũ số Imei: 357342086590119.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh và lời đề nghị xử phạt của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 22 giờ 50 phút, ngày 22/7/2020, tại đoạn đường trước nhà số 45 Đinh Tiên H, phường Thuận Th, thành phố H, Hồ Văn M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,5872 (Không phải năm tám bảy hai) gam ma túy loại ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Hồ Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của mình nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để trở thành một công dân tốt mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng ông nội là ông Hồ Bon là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3872g ma túy còn lại sau giám định.
- Trả lại cho bị cáo M01 (Một) điện thoại di động Nokia mà xanh đã cũ số Imei: 357342086590119 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Mphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ~~ma túy~~”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn M01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 23/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3872g ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo M01 (Một) điện thoại di động Nokia mà xanh đã cũ số Imei: 357342086590119 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

Các vật chứng trên được xác định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Hồ Văn Mphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng

